

Số: 179/QĐ-ĐHSPKTVL-KT

Vĩnh Long, ngày 23 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận kết quả thi và cấp chứng nhận
Tiếng Anh tương đương trình độ A1, A2, B1

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VINH LONG

Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-ĐHSPKTVL ngày 19/02/2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long về việc thành lập Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học trực thuộc Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định số 50/QĐ-ĐHSPKTVL-ĐT ngày 13/3/2023 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long về việc ban hành Quy định tổ chức thi và cấp chứng nhận tiếng Anh tương đương cấp độ A1, A2, B1 và B2;

Căn cứ Quyết định số 146a/QĐ-ĐHSPKTVL-ĐT ngày 05/6/2023 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long về việc thành lập Hội đồng thi Kỳ thi Tiếng Anh cấp chứng nhận tương đương trình độ A1, A2, B1 - Lần 18 năm 2023;

Căn cứ Kết quả kỳ thi Tiếng Anh cấp chứng nhận tương đương trình độ A1, A2, B1 - Lần 18 năm 2023; Căn cứ Danh sách đề nghị công nhận cấp chứng nhận tương đương trình độ A1, A2, B1 - Lần 18 năm 2023;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Khảo thí & ĐBCLGD,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận kết quả thi và cấp chứng nhận Tiếng Anh tương đương trình độ A1, A2, B1 - Lần 18 năm 2023 cho thí sinh đủ điều kiện được tổ chức thi ngày 18/6/2023 (có danh sách kèm theo).

TT	Trình độ Tiếng anh	Số lượng	Ghi chú
1	Tiếng Anh tương đương trình độ A1	04	
2	Tiếng Anh tương đương trình độ A2	29	
3	Tiếng Anh tương đương trình độ B1	11	
Tổng cộng		44	

Điều 2. Ông (Bà) Trưởng các Phòng, Khoa, Trung tâm, Đơn vị có liên quan và những thí sinh có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: P.KT.

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Lao Hùng Phi

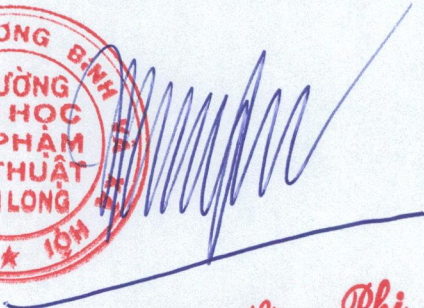
DANH SÁCH THÍ SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN KẾT QUẢ VÀ CẤP
GIẤY CHỨNG NHẬN TIẾNG ANH TƯƠNG ĐƯƠNG TRÌNH ĐỘ A1

(Kèm theo quyết định số: 179/QĐ-ĐHSPKT-KT ngày 23 tháng 6 năm 2023)

TT	Số BD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	ĐIỂM CÁC KỸ NĂNG				Điểm Trung bình
				NGHE	NÓI	ĐỌC	VIẾT	
1	18001057	Lê Bảo Duy	05/4/2000	5.5	4.0	3.5	3.0	4.0
2	18001551	Nguyễn Trần Minh Thiên	03/8/2000	5.0	4.5	5.5	3.5	4.5
3	19001299	Trần Hữu Hòa	24/12/2001	7.0	3.5	4.0	3.5	4.5
4	19003109	Nguyễn Thái Vinh	20/3/2001	3.0	6.0	4.5	3.5	4.5

HIỆU TRƯỞNG




PGS.TS. *Lao Hùng Phi*

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN KẾT QUẢ VÀ CẤP
GIẤY CHỨNG NHẬN TIẾNG ANH TƯƠNG ĐƯƠNG TRÌNH ĐỘ A2**

(Kèm theo quyết định số: 179/QĐ-ĐHSPKT-KT ngày 23 tháng 6 năm 2023)

TT	Số BD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	ĐIỂM CÁC KỸ NĂNG				Điểm Trung bình
				NGHE	NÓI	ĐỌC	VIẾT	
1	17001181	Phan Thanh Thiên	27/10/1999	3.0	7.5	5.5	7.5	6.0
2	17008146	Võ Lê Thành Nhân	19/11/1999	3.0	5.0	5.5	7.5	5.5
3	18001070	Nguyễn Phú Hiền	17/02/2000	4.5	7.0	5.5	4.5	5.5
4	18001142	Tạ Văn Nghĩa	14/3/2000	7.0	6.0	5.5	4.0	5.5
5	18001176	Vũ Huỳnh Ngọc Sơn	16/9/2000	6.0	4.0	4.0	6.5	5.0
6	18001245	Lưu Hải Đăng	18/7/2000	8.0	6.5	5.0	5.0	6.0
7	18004046	Trần Thế Huy	14/4/2000	7.5	4.0	7.5	5.0	6.0
8	18004131	Nguyễn Phạm Anh Thư	07/3/2000	6.5	4.0	5.5	5.0	5.5
9	18004225	Lý Thế Tân	24/4/2000	5.0	6.5	6.0	7.5	6.5
10	18008255	Lê Hữu Nghĩa	31/01/2000	8.0	5.5	7.5	3.0	6.0
11	18010072	Tổng Khánh Bảo Nghi	04/10/2000	7.0	5.0	4.5	5.0	5.5
12	18015006	Phạm Thế Bảo	18/8/2000	7.0	4.5	6.5	6.0	6.0
13	19001080	Lê Dĩ Khang	15/01/2001	7.0	5.5	4.5	5.0	5.5
14	19001092	Huỳnh Văn Kiệt	12/3/2001	7.5	5.5	7.0	6.5	6.5
15	19001167	Phong Trí Quốc	16/3/2001	8.5	5.0	8.5	4.0	6.5
16	19001314	Lê Tấn Huỳnh	31/7/2001	7.5	7.0	6.0	3.5	6.0
17	19001485	Nguyễn Minh Tường	31/10/2001	6.5	7.0	5.5	6.0	6.5
18	19001489	Quách Quốc Văn	01/01/2001	7.0	5.5	7.0	3.0	5.5
19	19001505	Phạm Vũ Ca	16/12/2001	7.5	6.5	5.5	5.5	6.5
20	19001522	Trần Khánh Duy	14/9/2001	8.0	5.5	5.5	3.5	5.5
21	19003069	Trần Ngọc Nhân	21/9/2001	5.0	7.0	7.0	5.0	6.0
22	19005015	Nguyễn Khánh Duy	17/8/2000	8.5	6.5	5.5	5.0	6.5
23	19005022	Trần Trung Hiếu	05/6/2001	8.5	6.5	4.0	5.0	6.0
24	20001223	Cao Thành Công	28/6/2002	8.5	4.0	7.0	3.5	6.0
25	20005104	Huỳnh Lê Ái Tính	08/6/2002	7.5	4.5	6.5	4.0	5.5
26	20008183	Đặng Phương Thanh	09/01/2002	7.5	7.0	6.0	3.0	6.0
27	20017168	Lâm Thị Mai Thảo	10/01/2002	8.0	7.0	6.0	3.5	6.0
28	21004063	Phan Hoàng Huy	14/8/2003	4.0	8.0	7.5	5.5	6.5
29	21017140	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	10/7/2002	6.5	3.5	6.5	4.0	5.0



HIỆU TRƯỞNG

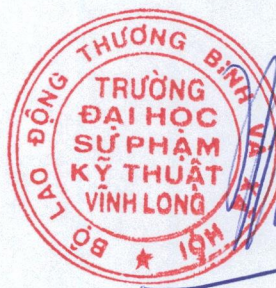
PGS.TS. Lao Hùng Phi

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN KẾT QUẢ VÀ CẤP
GIẤY CHỨNG NHẬN TIẾNG ANH TƯƠNG ĐƯƠNG TRÌNH ĐỘ B1**

(Kèm theo quyết định số: 179/QĐ-ĐHSPKT-KT ngày 23 tháng 6 năm 2023)

TT	Số BD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	ĐIỂM CÁC KỸ NĂNG				Điểm Trung bình
				NGHE	NÓI	ĐỌC	VIẾT	
1	17003149	Trần Linh Tâm	16/3/1999	9.0	5.5	6.5	6.5	7.0
2	18010004	Bùi Thiên Bảo	23/11/2000	8.5	7.5	6.0	5.0	7.0
3	19001223	Nguyễn Thanh Trường	01/12/2001	8.5	6.0	8.5	4.5	7.0
4	19015021	Nguyễn Thị Bé Huỳnh	07/10/2000	10.0	8.0	9.5	5.0	8.0
5	19015067	Lê Hoàng Quyên	30/9/2001	10.0	8.0	9.0	5.0	8.0
6	19015073	Lê Hồng Thắm	08/02/2001	9.0	9.0	8.0	6.5	8.0
7	22003011	Nguyễn Khánh Thịnh	15/11/2004	7.0	8.0	7.5	8.0	7.5
8	22004001	Lê Nguyễn Gia Đạt	18/01/2002	9.0	7.5	7.5	7.5	8.0
9	22004004	Nguyễn Anh Tuấn	14/9/1992	8.0	8.5	9.0	6.0	8.0
10	22004009	Trần Đại Triệu Hào Anh	06/01/2004	8.0	7.0	5.5	7.0	7.0
11	22004047	Lưu Huỳnh Hoài Ân	07/4/2004	8.5	6.5	7.5	7.0	7.5

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Lạc Hùng Phi